

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý hoạt động đối với các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu ban hành kèm theo Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông;*

*Căn cứ Thông tư số 24/2014/TT-BTTTT ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 35/TTr-SVHTTTTDL ngày 04 tháng 02 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý hoạt động đối với các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu ban hành kèm theo Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu, cụ thể như sau:**

1. Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 2. Các hành vi bị nghiêm cấm



Nghiêm cấm các hành vi được quy định tại Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 và Điều 3 Thông tư số 24/2014/TT-BTTTT ngày 29/12/2014.”

2. Khoản 2 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Quyền và nghĩa vụ của chủ điểm truy nhập Internet công cộng quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng (gọi tắt Nghị định số 27/2018/NĐ-CP)”.

3. Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 4. Điều kiện hoạt động, quyền và nghĩa vụ của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

1. Điều kiện hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được quy định tại khoản 35 và khoản 36 Điều 1 Nghị định số 27/2018/NĐ-CP.

2. Quyền và nghĩa vụ của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng quy định tại Điều 36 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ và khoản 41, Điều 1 Nghị định số 27/2018/NĐ-CP”.

4. Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“ Điều 5. Thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet được phép hoạt động từ 8 giờ sáng đến 22 giờ đêm hàng ngày. Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 08 giờ sáng hôm sau.

2. Thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử phải tuân theo giờ mở, đóng cửa của địa điểm kinh doanh.

3. Tất cả các đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng phải niêm yết công khai thời gian mở, đóng cửa hoạt động hàng ngày tại địa điểm kinh doanh”.

5. Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 6. Các quy định đối với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet

1. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet thực hiện các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 7 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và các quy định khác của pháp luật hiện hành.

2. Ngừng cung cấp dịch vụ và chấm dứt hợp đồng đại lý theo các điều khoản của hợp đồng đối với các hộ kinh doanh đại lý.



3. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet và dịch vụ trò chơi điện tử định kỳ báo cáo theo quy định tại Điều 27 Thông tư số 24/2014/TT-BTTTT”.

6. Khoản 1, khoản 2 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Đối với người sử dụng Internet thực hiện các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 10 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

2. Đối với người chơi điện tử trên mạng thực hiện các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 37 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP”.

7. Điều 8 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 8. Cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là UBND cấp huyện) là cơ quan có thẩm quyền cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn quản lý.

Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được quy định tại khoản 36 Điều 1 Nghị định số 27/2018/NĐ-CP.

2. UBND cấp huyện chủ trì và thành lập tổ đánh giá để kiểm tra điều kiện thực tế đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

3. Thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thực hiện theo khoản 37, 38, 39, 40 Điều 1 Nghị định số 27/2018/NĐ-CP.

8. Khoản 1 Điều 9 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Là cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận, xử lý thông tin báo cáo về lĩnh vực Internet của các tổ chức, cá nhân.”

9. Bổ sung khoản 10, khoản 11 Điều 9 như sau:

“10. Phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan hướng dẫn các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet thực hiện các quy định về hoạt động văn hóa công cộng và hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử.

11. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện đề xuất các biện pháp xử lý ngăn chặn thông tin có nội dung vi phạm pháp luật; các trò chơi điện tử nghiêm cấm, đặc biệt các trò chơi điện tử có tính chất đánh bạc trong hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.”

10. Điều 13 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“ Điều 13. Sở Kế hoạch và Đầu tư





Hướng dẫn thủ tục và cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp hoạt động cung cấp dịch vụ Internet, dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.”

11. Điều 14 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 14. Ủy ban nhân dân các các huyện, thị xã, thành phố

1. Hướng dẫn thủ tục, thực hiện quy trình thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng áp dụng trên địa bàn theo quy định hiện hành.

2. Thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động Internet và hoạt động cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương theo thẩm quyền.

3. Phối hợp với Sở, Ban, Ngành có liên quan thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm Quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn theo thẩm quyền. Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật về khai thác và sử dụng các dịch vụ Internet đến người dân.

4. Hỗ trợ và phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác kiểm tra, phát hiện, xử lý các vi phạm trong hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương.

5. Phối hợp, thông báo cho Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch về kết quả thực hiện việc cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn theo địa giới hành chính quản lý. Thực hiện báo cáo định kỳ 06 tháng một lần và đột xuất về tình hình hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn theo yêu cầu của Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch.

6. Công khai danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn quản lý.”

12. Điều 15 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ, Báo Bạc Liêu, Đài Phát thanh - Truyền hình Bạc Liêu, Ủy ban nhân dân các các huyện, thị xã, thành phố và các ngành, đơn vị liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình hướng dẫn, kiểm tra thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du



lịch tỉnh Bạc Liêu đề tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.”

## **Điều 2.**

1. Bãi bỏ Điều 10 và Điều 16 của Quy định quản lý hoạt động đối với các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu ban hành kèm theo Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu

2. Thay đổi cụm từ “Sở Thông tin và Truyền thông” thành “Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch” và cụm từ “Sở Giáo dục và Đào tạo” thành “Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ”.

**Điều 3.** Giao Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm phối hợp với các Sở, Ban, Ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện nội dung Quyết định này.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 3 năm 2020./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 4;
- Bộ TT&TT (báo cáo);
- Bộ VH, TT&DL (báo cáo);
- Cục kiểm tra VBQPPL Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- TT Công báo - Tin học (đăng công báo);
- Lưu: VT, SVHTTTT&DL, (TT033).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



**Lâm Thị Sang**